

LỊCH GIẢNG THỰC TẬP KỸ SINH Y HỌC LỚP Y.2CD (Y.2018CD) – NĂM HỌC 2019 – 2020

C₁ = 13g30 – 15g15; C₂ = 15g30 – 17g15

(Mỗi nhóm học 4 tiết/ buổi, 2 tiết học tại Phòng thực tập BMKS, 2 tiết còn lại tự học dưới kiểm soát của GV)

BUỔI	NỘI DUNG GIẢNG DẠY	NGÀY	Học tại Phòng TT
1	GV tại Phòng thực tập: ThS. BS. Hoàng Thúy Hằng, BS. Quân, CN. Phương, KTV. Quyền GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh – Quan sát tiêu bản mẫu / mẫu vật: - Một số cấu trúc của giai đoạn trưởng thành, hình thể trứng và ấu trùng hiện diện trong phân và mô sinh thiết của các loại giun đã học. - Hình thể giai đoạn trưởng thành, trứng của các loại sán: <i>Taenia</i> spp, sán lá nhỏ ở gan, sán lá lớn, <i>Paragonimus</i> sp. và nang ấu trùng <i>Taenia solium</i>. - Giun, sán trưởng thành ngâm trong formol 10% hoặc gắn trên tiêu bản. - KCTG của <i>Angiostrongylus cantonensis</i> (ốc <i>Achatina</i>, ốc <i>Pila</i>) và <i>Gnathostoma</i>. - KCTG của sán lá (ốc <i>Planorbis</i>, <i>Melanoides</i>, <i>Bithynia</i>, <i>Lymnaea</i>). – Tự định danh trứng giun, sán và ấu trùng giun trong phân đã cố định bằng dd F ₂ AM.	Thứ hai, 23/3/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 25/3/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 27/3/20	Nhóm V: C ₂
2	GV tại Phòng thực tập: ThS. BS. Phạm Minh Quân, BS. Hằng, CN. Phương, KTV. Quyền GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh – Quan sát tiêu bản mẫu / mẫu vật: - Hình thể các đơn bào: <i>Entamoeba histolytica</i>, <i>Entamoeba coli</i>, <i>Giardia lamblia</i>, <i>Trichomonas vaginalis</i>, <i>Cryptosporidium</i> sp. - Mô hình các kỹ thuật XN chẩn đoán KST đường ruột: soi tươi, Graham, Formaline ether, Willis, Kato-Katz, Baermann, Harada Mori, Sasa. - Ôn tập các kính mẫu đã học trong buổi 1. – Tự định danh <i>E. histolytica</i> , <i>E. coli</i> , <i>G. lamblia</i> trong phân đã cố định bằng dd F ₂ AM.	Thứ hai, 06/4/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 08/4/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 10/4/20	Nhóm V: C ₂
3	GV tại Phòng thực tập: ThS. BS. Phạm Minh Quân, BS. Hằng, CN. Phương, KTV. Quyền GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh – Quan sát tiêu bản mẫu / mẫu vật: Ôn tập tất cả tiêu bản mẫu / mẫu vật đã học trong buổi 1 và 2. – Tự định danh các loại đơn bào, trứng giun, sán và ấu trùng giun trong phân đã cố định bằng dd F ₂ AM.	Thứ hai, 13/4/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 15/4/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 17/4/20	Nhóm V: C ₂
4	GV tại Phòng thực tập: ThS. BS. Hoàng Thúy Hằng, BS. Quân, CN. Phương, KTV. Quyền GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh – Kiểm tra 15 phút lần 1: tự định danh đơn bào – giun, sán trong phân đã cố định bằng dd F ₂ AM. – Giải đáp thắc mắc.	Thứ hai, 20/4/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 22/4/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 24/4/20	Nhóm V: C ₂
5	GV tại Phòng thực tập: ThS. BS. Hoàng Thúy Hằng, BS. Quân, CN. Phương, KTV. Quyền GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh – Quan sát tiêu bản mẫu / mẫu vật: - Hình thể các giai đoạn phát triển của <i>P. falciparum</i>, <i>P. vivax</i>, <i>P. malariae</i>, <i>P. ovale</i>, <i>T. gondii</i> trong phết máu ngoại vi nhuộm Giemsa. - Tế bào máu ngoại vi. - Bộ dụng cụ XN máu tìm KST SR. – Tự định danh <i>P. vivax</i> , <i>P. falciparum</i> trên phết máu nhuộm Giemsa (chú ý phân biệt với bạch cầu, tiểu cầu).	Thứ hai, 04/5/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 06/5/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 08/5/20	Nhóm V: C ₂

BUỔI	NỘI DUNG GIẢNG DẠY	NGÀY	Học tại Phòng TT
6	GV tại Phòng thực tập: ThS. BS. Phạm Minh Quân, BS. Hằng, CN. Phương, KTV. Quyền GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh - Quan sát tiêu bản mẫu / mẫu vật: - Ôn tập các kính mẫu đã học trong buổi 5. - Hình thể các giai đoạn phát triển của muỗi <i>Aedes</i> spp, <i>Culex</i> spp, <i>Anopheles</i> spp, <i>Mansonia</i> spp, cái ghê, chí, rận, rệp, ve. - Bèo cái <i>Pistia stratiotes</i>, bèo tai chuột (hình) - Hình thể của vi nấm <i>Malassezia furfur</i>, <i>P. hortae</i>, Dermatophytes, <i>Candida</i> spp, <i>C. neoformans</i>, <i>P. marneffeii</i>, <i>S. schenckii</i>, <i>Aspergillus</i> spp trên phết ướt bệnh phẩm hoặc phết nhuộm mô bệnh. - Bộ dụng cụ thu thập và gắn mẫu muỗi, dụng cụ xét nghiệm vi nấm, canh cấy nấm men và nấm sợi. - Tự định danh <i>P. vivax</i>, <i>P. falciparum</i> trên phết máu nhuộm Giemsa.	Thứ hai, 11/5/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 13/5/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 15/5/20	Nhóm V: C ₂
7	GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh - Tự học: - Hình thể tất cả các loại đơn bào, giun, sán, tiết túc và vi nấm gây bệnh đã học. - Các KCTG và bộ dụng cụ các kỹ thuật xét nghiệm.	Thứ hai, 18/5/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 20/5/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 22/5/20	Nhóm V: C ₂
8	GV tại Phòng thực tập: ThS. BS. Hoàng Thúy Hằng, BS. Quân, CN. Phương, KTV. Quyền GV kiểm soát việc tự học của SV: ThS. BS Lê Đức Vinh Kiểm tra 15 phút lần 2: tự định danh <i>P. falciparum</i> và <i>P. vivax</i>.	Thứ hai, 25/5/20	Nhóm I: C ₁ Nhóm II: C ₂
		Thứ tư, 27/5/20	Nhóm III: C ₁ Nhóm IV: C ₂
		Thứ sáu, 29/5/20	Nhóm V: C ₂
9	Thi trắc nghiệm (phòng máy)	Thứ năm, 4/6/20 8:00	Nhóm I, II, III, IV & V

Ghi chú:

* Địa điểm: Phòng thực tập Bộ môn Ký sinh, khu A2, lầu 1.

TP. HCM, ngày tháng năm 2019

PHÓ TRƯỞNG BỘ MÔN